

Bản án số: **191/2019/HS-ST**

Ngày: 22 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Văn Bạ.

. Bà Nguyễn Thị Tinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 260/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Nguyên B- sinh năm 1983; ĐKNKTT: 168 đường PS, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Phòng thuê 504 khách sạn VSEA- 28/5 HHT, phường LT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc D- sinh năm 1960 và bà Võ Thị Thanh T- sinh năm 1960; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2019. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Thanh V- sinh năm 1987; trú tại: Khu TĐC thôn ĐD, xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Võ Thị Thanh T- sinh năm 1960; trú tại: 168 PS, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

Nguyễn Thành Tr- sinh năm 1978; trú tại: Thôn HN, xã VN, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 21/4/2019, khi tuần tra tại khu vực VĐTB, xã VH, thành phố N, Tổ tuần tra của Công an thành phố N phát hiện Võ Nguyên B (sinh năm 1983, trú tại: 168 PS, phường PS, thành phố N) và Trần Thanh V (sinh năm 1987; trú tại: Khu TĐC thôn ĐD, xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa) có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Tại đây, B tự lấy trong người giao nộp cho Tổ công tác 01 gói ni long kích thước (02x 2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu A), 01 gói ni long kích thước (1,5x 02)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu B) và thừa nhận đó là ma túy “đá”.

Tại bản kết luận giám định số 235/GĐTP/2019 ngày 25/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5925g (không phẩy năm chín hai năm gam), là (loại) Methamphetamine.
- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1398g (không phẩy một ba chín tám gam) là (loại): Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, B và V khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 20/4/2019, V gọi điện thoại đến số 0905779789 của B hỏi mua 01 gói ma túy “đá” với giá 400.000đ. B đồng ý và nói V gửi 400.000đ qua tài khoản ứng dụng Momo của B. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 21/4/2019, sau khi chuyển tiền và xác nhận, B và V hẹn gặp nhau tại khu vực đầu đường 19/5 khu đô thị VĐT B, xã VH, thành phố N để giao ma túy. Khi đến hẹn B lấy gói ma túy “đá” lớn chia ra thành 02 gói kích thước (02x 2,5)cm và (1,5x 02)cm rồi mang toàn bộ ma túy bỏ vào người điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N1-551.73 đến điểm hẹn gặp V. Trong lúc B và V trao đổi chưa kịp bán thì bị bắt thu giữ như trên.

Bản Cáo trạng số 212/CT-VKSNT ngày 17 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Võ Nguyên B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Nguyên B theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Nguyên B khai nhận vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 21/4/2019 tại khu vực VĐT B, xã VH, thành phố N, B có hành vi bán 0,1398g Methamphetamine cho Trần Thanh V thì bị bắt quả tang, ngoài ra Công an còn thu giữ trên người B 0,5925g Methamphetamine, số ma túy này B xác định để bán khi có người mua.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Võ Nguyên B bán trái phép 0,1398g Methamphetamine cho Trần Thanh V, ngoài ra Công an còn thu giữ trên người B 0,5925g Methamphetamine (số ma túy này B xác định để bán khi có người mua) là phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 212/CT-VKSNT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Võ Nguyên B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Về nhân thân: Bản án số 113/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt Võ Nguyên B 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành án. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo B không nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo B. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

Tại bản án số 113/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Võ Nguyên B bị xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 29/11/2018 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù, do vậy cần phải tổng hợp hình phạt buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Trần Thanh V, V hỏi mua ma túy của Võ Nguyên B để bản thân sử dụng, đây là lần V mua ma túy đầu tiên của B và chưa kịp nhận ma túy thì đã bị phát hiện nên không có cơ sở để xử lý hành vi của Trần Thanh V.

Đối với nam thanh niên ở thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy cho Võ Nguyên B, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xe máy hiệu Yamaha- Exciter biển kiểm soát 79N1-551.73 là xe của bà Võ Thị Thanh T, bà T là mẹ của bị cáo B, B mượn xe đi bán ma túy nhưng bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà T, bà T đã nhận lại xe và tại phiên tòa không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu trắng sử dụng số thuê bao 0585455799 và 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Air màu xám, đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone X màu trắng sử dụng số thuê bao 0905779789 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo sử dụng số thuê bao 0944810022, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh V sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 03 (ba) ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình ụ tròn và 03 (ba) gói nilong kích thước khác nhau bên trong không chứa gì, thu giữ của bị cáo xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo B bán 01 gói ma túy “đá” với giá 400.000đ cho Trần Thanh V, B đã nhận tiền qua tài khoản ứng dụng Momo của B, đây là tiền thu lợi bất chính, nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo B số tiền này.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Nguyên B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Nguyên B.

- Xử phạt bị cáo Võ Nguyên B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 113/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 21/4/2019, thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 29/11/2018 của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Võ Nguyên B số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Trả lại cho bị cáo Võ Nguyên B 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu trắng sử dụng số thuê bao 0585455799 và 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Air màu xám.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone X màu trắng sử dụng số thuê bao 0905779789 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo sử dụng số thuê bao 0944810022.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình ụ tròn và 03 (ba) gói nilong kích thước khác nhau bên trong không chứa gì.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 22 tháng 7 năm 2019).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Võ Nguyên B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rục